

Bản án số: **36/2026/HS-ST**
Ngày: 28 -5 -2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6-VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Chí Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Mỹ Trân.

2. Ông Bùi Văn Mưa Lớn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân dân khu vực 6 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2026/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn C (Tên thường gọi: Không có tên thường gọi), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1987 tại tỉnh Vĩnh Long (trước đây là tỉnh Bến Tre); Nơi đăng ký thường trú: 270/40, ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Trần Thị N; Bị cáo là con út trong gia đình có 03 chị em; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 02/7/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre (cũ) xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt ngày 05/6/2025, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/11/2025, có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Quốc D (Tên thường gọi: Không có tên thường gọi), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1994 tại tỉnh Vĩnh Long (trước đây là tỉnh Bến Tre); Nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn T và bà Đỗ Thị L1; Bị cáo là con lớn trong gia đình có 02 anh em; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không,

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 16/4/2025, bị Công an xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã H, tỉnh Vĩnh Long) ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền số tiền 1.500.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 08/QĐ-XPHC, đã nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 26/11/2025, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 ngày 21 tháng 11 năm 2025, Đinh Quốc D mang theo 01 (một) gói ma túy đá đã mua trước đó của một người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch ở thành phố Hồ Chí Minh đi bộ ra đường H (đường dự án 18, thuộc xã H, tỉnh Vĩnh Long) thì gặp Huỳnh Minh L2 (sinh năm 2001, địa chỉ: ấp P, xã H, tỉnh Vĩnh Long) đang điều khiển xe mô tô biển số 71C4-551.10 đi ngang nên D rủ L2 chở mình đi đến xã V, tỉnh Vĩnh Long để mua thêm ma túy về cùng sử dụng. L2 chở D đi đến V mua ma túy nhưng không mua được do D không đủ tiền. Sau đó, D kêu L2 chở đến nhà Nguyễn Văn C tại ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long để cùng nhau sử dụng gói ma túy mà D đã mang theo. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đến nhà C thì D gặp C và Võ Minh N1 (sinh năm 1993, địa chỉ: ấp T, xã N, tỉnh Vĩnh Long) đang ngồi uống rượu tại bàn phía trước nhà. Lúc này, D hỏi Chuyện mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy thì C biết là D có mang theo ma túy đến để cùng sử dụng nên Chuyện vào bên trong nhà lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình nhựa có nắp màu đỏ, phía trên có gắn một ống thủy tinh đầu nhỏ và 01 (một) cái bật lửa đến đưa cho D rồi đi ra ngoài tiếp tục uống rượu với N1, còn D và L2 vào bên trong nhà.

D đến mở học tử bàn của C lấy cái kéo ra cắt gói ma túy để vào bình nhựa có gắn nhỏ rồi dùng bật lửa đốt ma túy và đưa lên mũi hít một hơi, sau đó để xuống bàn, thì đến L2 lấy bình dùng bật lửa tự đốt ma túy, đưa lên mũi hít một hơi, rồi để bình ma túy xuống bàn đi ra về. D ở lại, tiếp tục dùng bật lửa đốt ma túy sử dụng lần thứ hai. Sử dụng ma túy xong, D đi ra ngoài thấy C và N1 vẫn còn đang ngồi uống rượu nên D kêu C và N1 vào bên trong chơi đi. Cả hai biết là D kêu vào nhà để sử dụng ma túy nên C và N1 đi vào nhà dùng bật lửa đốt ma túy rồi lần lượt Chuyện sử dụng trước sau đó đến N1. Sau khi sử dụng ma túy xong, C và N1 đi ra ngoài ngồi cùng với D ngồi ở bàn phía trước sân nhà chơi. Một lúc sau thì có Nguyễn Phong V (sinh năm 1984, cư trú: ấp T, xã V, tỉnh Vĩnh Long) đến, khi đến V nhìn thấy bình nhựa gắn nhỏ có chứa ma túy để trên bàn nên đến lấy rồi dùng bật lửa tự đốt sử dụng, sau đó đi về.

Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, thông qua nguồn tin của người dân, Công an xã H, tỉnh Vĩnh Long đã tiến hành kiểm tra nhà của Nguyễn Văn C thì phát hiện Nguyễn Văn C, Đinh Quốc D và Võ Minh N1 có biểu hiện nghi vấn là sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành lập biên bản, tạm giữ tang vật, mời tất cả về trụ sở làm việc và lấy mẫu test nhanh tất cả đều dương tính với chất ma túy.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 21 tháng 11 năm 2025 thể hiện Nguyễn Văn C dương tính với chất ma túy trong cơ thể, loại Methamphetamine.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 21 tháng 11 năm 2025 thể hiện Đinh Quốc D dương tính với chất ma túy trong cơ thể, loại Methamphetamine.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 21 tháng 11 năm 2025 thể hiện Võ Minh N1 dương tính với chất ma túy trong cơ thể, loại Methamphetamine.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 28 tháng 11 năm 2025 thể hiện Huỳnh Minh L2 dương tính với chất ma túy trong cơ thể, loại Methamphetamine.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 22 tháng 11 năm 2025 thể hiện Nguyễn Phong V dương tính với chất ma túy trong cơ thể, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 483/KL-KTHS-KV1 ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: Mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Phong V được niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 484/KL-KTHS-KV1 ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: Mẫu chất lỏng bên trong bình nhựa trong túi niêm phong gửi giám định là ma túy, có thể tích 58ml, loại Methamphetamine, hàm lượng Methamphetamine trong mẫu chất lỏng là 0,45mg/ml, khối lượng Methamphetamine có trong 58ml mẫu chất lỏng là 0,0262gam.

Tại biên bản thực nghiệm điều tra ngày 23 tháng 3 năm 2026, Nguyễn Văn C, Đinh Quốc D đã thực hiện lại hành vi phù hợp với diễn biến của quá trình phạm tội.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn C và Đinh Quốc D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là phù hợp với những tài liệu và chứng cứ đã thu thập được.

Việc thu giữ và xử lý tài sản, đồ vật, vật chứng của vụ án:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã thu giữ và ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp gồm:

+Trao trả cho bà Đỗ Thị L1 (sinh năm 1968, địa chỉ: ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long) là mẹ ruột của bị can Đinh Quốc D1: 01 (một) cân điện tử có kích thước 0,23 X 0,16 X 0,045 mét trên cân có chữ "SF-400".

+Trao trả cho Nguyễn Văn N2 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu xám, biển kiểm soát 71C4-551.10, số khung RLHJK035XPY122818, số máy JK03E-826585Y, do Trương Thị Kiều N3 (sinh năm 1986, địa chỉ: ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long) là vợ của Nguyễn Văn N2 nhận thay.

+Trao trả cho Huỳnh Minh L2: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23, màu trắng, dán Decan màu đen, số Imei1: 354650130978913, số Imei2: 355740240978910, gắn thẻ sim số 0778168095, đã qua sử dụng, do bà Huỳnh Thị C1 (sinh năm 1967, địa chỉ: ấp P, xã H, tỉnh Vĩnh Long) là mẹ ruột của Huỳnh Minh L2 nhận thay.

- Tiếp tục chuyển theo vụ án để xử lý đối với: 01 (một) bình nhựa có nắp đậy màu đỏ, phía trên nắp có gắn 01 (một) ống thủy tinh và 01 (một) ống nhựa màu xanh có gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng và 01 (một) hộp quẹt (bật lửa) màu tím trắng.

Cáo trạng số 12/CT - VKSKV6 ngày 15/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C và Đinh Quốc D về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn C và Đinh Quốc D và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

+ Đối với bị cáo Nguyễn Văn C: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 08 đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 26/11/2025.

Hình phạt bổ sung: Không.

+ Đối với bị cáo Đinh Quốc D:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đinh Quốc D từ 07 đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 26/11/2025.

Hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS và điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã thu giữ và ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp gồm:

+Trao trả cho bà Đỗ Thị L1 (sinh năm 1968, địa chỉ: ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long) là mẹ ruột của bị cáo Đinh Quốc D 01 (một) cân điện tử có kích thước 0,23 X 0,16 X 0,045 mét trên cân có chữ "SF-400".

+ Trao trả cho Nguyễn Văn N2 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu xám, biển kiểm soát 71C4-551.10, số khung: RLHJK035XPY122818, số máy JK03E-826585Y, do Trương Thị Kiều N3 (sinh năm 1986, địa chỉ: ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long) là vợ của Nguyễn Văn N2 nhận thay.

+Trao trả cho Huỳnh Minh L2: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23, màu trắng, dán Decan màu đen, số Imei1:

354650130978913, số Imei2: 355740240978910, gắn thẻ sim số: 0778168095, đã qua sử dụng, do bà Huỳnh Thị C1 (sinh năm 1967, Nơi cư trú: ấp P, xã H, tỉnh Vĩnh Long) là mẹ ruột của Huỳnh Minh L2 nhận thay.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

-Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) bình nhựa có nắp đậy màu đỏ, phía trên nắp có gắn 01 (một) ống thủy tinh và 01 (một) ống nhựa màu xanh có gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng và 01 (một) hộp quẹt (bật lửa) màu tím trắng do là dụng cụ các bị cáo sử dụng trái pháp luật ma túy.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố đồng thời có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa là phù hợp nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án vì vậy có đầy đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Nguyễn Văn C và Đinh Quốc D đều là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Để thỏa mãn nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy của bản thân và người khác nên vào khoảng 17 giờ ngày 21 tháng 11 năm 2025, Nguyễn Văn C đã có hành vi cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình nhựa có nắp màu đỏ có gắn ống thủy tinh (nỏ) và sử dụng địa điểm là nhà của mình tại ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long và Đinh Quốc D có hành vi cung cấp ma túy loại Methamphetamine để hai bị cáo cùng tổ chức cho mình cùng với Huỳnh Minh L2 và Võ Minh N1 sử dụng trái phép chất ma túy.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi trên của các bị cáo Nguyễn Văn C và Đinh Quốc D đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3]. Nhận thấy các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình, biết việc tổ chức cho người khác sử dụng ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân các bị cáo đã trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và tội phạm đã hoàn thành. Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng gây nhiều nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý việc sử dụng của nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của các bị cáo không chỉ

ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương các bị cáo phạm tội, mà còn gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân, tiềm ẩn rất nhiều nguy cơ phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn C đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo Đinh Quốc D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn C còn có cha ông Nguyễn Văn L là bộ đội phục viên, bà nội là bà Đỗ Thị T1 được tặng bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong cuộc Kháng chiến chống Mỹ cứu nước được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân từng bị cáo, Hội đồng xét xử cần thiết áp dụng hình phạt tù thật nghiêm để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xét vai trò thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo nhận thấy bị cáo D là người rủ rờ, lôi kéo bị cáo C phạm tội, bị cáo C là người thực hành, các bị cáo không có sự bàn bạc, tính toán và phân công nhiệm vụ cụ thể, chi tiết nên chỉ ở mức đồng phạm giản đơn nhưng cũng cần phải áp dụng chế định đồng phạm xem xét vai trò của từng bị cáo để xử lý cho phù hợp.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định.

Đề nghị của Kiểm sát viên về các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Huỳnh Minh L2 có hành vi điều khiển xe mô tô chở Đinh Quốc D đi tìm mua thêm ma túy nhưng không mua được; sau đó, L2 chở D đến nhà Nguyễn Văn C là nhằm mục đích được D cho sử dụng ma túy chung nên không xem xét trách nhiệm hình sự về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự là phù hợp

Nguyễn Văn C, Đinh Quốc D cùng với Huỳnh Minh L2, Võ Minh N1 và Nguyễn Phong V không thuộc diện đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú và thuộc trường hợp khác nên không xem xét trách nhiệm hình sự về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã chuyển xử phạt vi phạm hành chính đối với Huỳnh Minh L2, Võ Minh N1 và Nguyễn Phong V là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Đối với chất ma túy thu giữ bên trong bình nhựa qua giám định có khối lượng 0,0262gam nên không đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với bà Trần Thị N là mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Văn C không biết việc C sử dụng địa điểm là nhà của mình để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo D để tổ chức sử dụng, qua xác minh chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

[5]. Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí số tiền 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Văn C** và **Đinh Quốc D** phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 53; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 26/11/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Quốc D 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 26/11/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã thu giữ vật, tài sản và trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp gồm:

+Trả cho bà Đỗ Thị L1 là mẹ ruột của bị can Đinh Quốc D1 01 (một) cân điện tử có kích thước 0,23 X 0,16 X 0,045 mét trên cần có chữ "SF-400".

+ Trả cho Nguyễn Văn N2 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu xám, biển kiểm soát 71C4-551.10, số khung RLHJK035XPY122818, số máy JK03E-826585Y, do Trương Thị Kiều N3 là vợ của Nguyễn Văn N2 nhận thay.

+Trả cho Huỳnh Minh L2 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23, màu trắng, dán Decan màu đen, số Imei1: 354650130978913, số

Imei:2 355740240978910, gắn thẻ sim số 0778168095, đã qua sử dụng, do bà Huỳnh Thị C1 là mẹ ruột của Huỳnh Minh L2 nhận thay.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

-Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bình nhựa có nắp đậy màu đỏ, phía trên nắp có gắn 01 (một) ống thủy tinh và 01 (một) ống nhựa màu xanh có gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng và 01 (một) hộp quẹt (bật lửa) màu tím trắng do là dụng cụ các bị cáo sử dụng trái pháp luật ma túy.

Theo biên bản giao nhận ngày 05/5/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V với Phòng THADS khu vực 6 -Vĩnh Long và biên lai thu số 0002034 ngày 22/12/2025 của THADS tỉnh V.

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn C và Đinh Quốc D mỗi bị cáo phải có nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000đồng.

5. Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long(1b);
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND khu vực 6 -Vĩnh Long(1b);
- THADS tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND xã Hưng Khánh Trung, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- CA xã Hưng Khánh Trung, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Những người tham gia tố tụng (2b);
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Chí Cường